

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NẬM HÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 01/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 03/6/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành Chương trình thực hiện Chiến lược về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 22/12/2025 của HĐND xã Nậm Hàng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 22/12/2025 của HĐND xã Nậm Hàng về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 278/TTr-PKT ngày 31/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trang TTĐT xã (công khai);
- Lưu: VT

} (b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Quách Tất Hưởng

CHƯƠNG TRÌNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Ủy ban nhân dân xã Nậm Hàng)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Mục tiêu

Mục tiêu của tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là TK, CLP) năm 2026 là thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tài sản công, quản lý chặt chẽ đầu tư công, nợ công và doanh nghiệp nhà nước; đẩy mạnh chuyển đổi số, minh bạch hóa thông tin; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030; năm 2026, đưa xã Nậm Hàng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển xanh.

Chương trình TK, CLP xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu để từ đó có giải pháp xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ tiết kiệm, chống lãng phí.

Xây dựng văn hóa tiết kiệm rộng khắp trong cộng đồng, cơ quan, doanh nghiệp và đời sống xã hội.

2. Yêu cầu

Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Luật Tiết kiệm, chống lãng phí 2025; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 63-HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung trọng tâm về công tác phòng, chống lãng phí; Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 01/4/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình thực hiện Chiến lược về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Tiết kiệm, chống lãng phí phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan,

đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về TK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác TK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển của tỉnh, nâng cao đời sống của Nhân dân.

Tiết kiệm, chống lãng phí phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm: Công tác TK, CLP năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội để phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua; trong đó: Thu nhập bình quân đầu người 41 triệu đồng; thu ngân sách trên địa bàn đạt 11.600 triệu đồng; mức giảm tỷ lệ hộ nghèo 2,5%, tỷ lệ hộ nghèo 8,79%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,47%,...

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế. Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

Kiểm soát chặt chẽ công tác lập, phân bổ, quản lý, sử dụng, triển khai thực hiện giải ngân vốn đầu tư công các dự án, các công trình quan trọng trên địa bàn, các Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các công trình, dự án đầu tư công gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, ban ngành đoàn thể. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, trách nhiệm quản trị địa phương, đơn vị.

Đẩy mạnh rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong đầu tư, xây dựng, dịch vụ công; định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi,

khoản kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế còn thiếu hoặc còn chùng chèo, mâu thuẫn.

Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và bền vững.

Ưu tiên nguồn lực, tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ và thông suốt.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP, nhất là lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Thu hồi triệt để các dự án treo và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát vi phạm các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Tăng cường công tác tuyên truyền trang thông tin điện tử về nhiệm vụ tiết kiệm, chống lãng phí.

Xây dựng văn hóa TK, CLP trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường TK, CLP trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật Tiết kiệm, chống lãng phí và pháp luật chuyên ngành có liên quan; trong đó, tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

Tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

Tiếp tục rà soát tài sản công, trong đó tập trung rà soát các trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản nhà nước.

Hoàn thành công tác tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu theo Kế hoạch số 7235/KH-UBND ngày 14/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quản lý, sử dụng tài chính công

Thực hiện tiết kiệm ngay từ khâu phân bổ và giao dự toán; bám sát dự toán được giao bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; công khai, minh bạch, chấp hành nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Chi ngân sách nhà nước chỉ được thực hiện khi đã có trong dự toán ngân sách được giao.

Kiểm soát chặt chẽ công tác lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng các khoản chi ngân sách nhà nước, đặc biệt là các khoản chi mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới hạng mục công trình bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, quyết toán vốn đầu tư công

Phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 đảm bảo tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ nguyên tắc, điều kiện bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản hướng dẫn hiện hành; siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện giải ngân chậm.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án hoàn thành, không để lãng phí. Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí trên tất cả các khâu của quá trình đầu tư dự án từ khảo sát, thiết kế, thẩm định dự án, lựa chọn nhà thầu đến khâu thi công, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế trong quá trình thi công xây dựng công trình.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt trước ngày 01/7/2025 hoặc chỉ tiêu sử dụng đất được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ đến đơn vị.

Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất. Tăng cường cải tạo, bảo vệ môi trường đất, đặc biệt đối với đất sản xuất nông nghiệp bị thoái hóa, ngăn ngừa, giảm thiểu thoái hóa đất, ô nhiễm đất.

5. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024; Công điện số 131/CĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình thực hiện Chiến lược về phòng, chống lãng phí đến năm 2035, trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tiết kiệm, chống lãng phí

Căn cứ Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của Ủy ban nhân dân xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành, cơ quan đảng, trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu TK, CLP năm 2026 theo định hướng, chủ trương của Đảng, quy định pháp luật về TK, CLP.

Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về tiết kiệm, chống lãng phí

Kịp thời triển khai, tuyên truyền Luật tiết kiệm, chống lãng phí 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp Nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, các buổi sinh hoạt, cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề, ... đưa Luật sớm đi vào hoạt động, đạt hiệu quả.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến TK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác TK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục TK, CLP trong hệ thống giáo dục.

Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác phòng, chống lãng phí, những vụ việc lãng phí, nhất là những vụ việc được dư luận quan tâm cho các cơ quan báo chí để tuyên truyền kết quả phòng, chống lãng phí.

Các cơ quan, ban, ngành, tích cực phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống lãng phí; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động hội viên, đoàn viên, Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống lãng phí.

Xây dựng, triển khai thiết thực các cuộc vận động, phong trào thi đua về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt hưởng ứng “Ngày toàn dân tiết kiệm, chống lãng phí” (ngày 31/5 hằng năm).

Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

3. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác tiết kiệm, chống lãng phí

Tập trung rà soát, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo thẩm quyền để đảm bảo đồng bộ, thống nhất hệ thống pháp luật liên quan đến thực hiện Luật Tiết kiệm, chống lãng phí mới ban hành, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực nhà nước. Tăng cường đổi mới tư duy, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan trong xây dựng, thẩm định và thực thi văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng và tính hợp hiến, hợp pháp, khả thi của văn bản.

Rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật trong các lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

Tập trung hoàn thiện hạ tầng, nền tảng chính quyền số; mở rộng kết nối, liên thông Cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin với Cổng dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước...

Công khai minh bạch về việc giao vốn, quy hoạch... hạn chế thất thoát, lãng phí.

Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn theo Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 27/02 / 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12 / 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tập trung xây dựng xã hội số, số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa dựa trên dữ liệu và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính. Kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, nhất là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tạo nền tảng tinh gọn bộ máy, cải cách thủ tục hành chính thực chất.

5. Tăng cường công tác tổ chức tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

Thực hiện đồng bộ các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công theo các quy định hiện hành.

Tiếp tục rà soát, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở để tổ chức khai thác có hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Quản lý ngân sách nhà nước

Tiếp tục thực hiện công khai tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để làm cơ sở cho giám sát việc tiết kiệm, chống lãng phí về việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, việc mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; chi ngân sách nhà nước chỉ được thực hiện khi đã có trong dự toán ngân sách được giao; công khai việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ và việc chấp hành các chế độ, định mức theo quy định của nhà nước đối với các nội dung, như: Thanh toán công tác phí, chi phí hội nghị, sử dụng các nguồn thu, chi khác; khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

Trường hợp phát hiện các đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ... phải có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện giảm dần chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập, nâng mức độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ một phần chi thường xuyên theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn,

vướng mắc trong việc thực hiện giải ngân vốn đầu tư công, trong đó có cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể về thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị trong việc hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án. Tổ chức thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Rà soát các kế hoạch, dự án đầu tư ngay từ khâu đề xuất và quyết định chủ trương đầu tư, tránh việc đầu tư dàn trải, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án trong khi đang triển khai, gây mất thời gian không hiệu quả hoặc hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp.

Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời có chế tài xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

Áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định của pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức hợp đồng phù hợp theo quy định. Tập trung chỉ đạo, xử lý các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đầu tư công.

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của cấp trên. Tập trung đề xuất tháo gỡ giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc đã tồn tại kéo dài trong thực hiện giải ngân vốn đầu tư công; Thực hiện tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán và thu hồi tạm ứng vốn đầu tư công theo quy định.

Triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công năm 2026; quyết liệt thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ lập quy hoạch các xã phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung vào lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất để đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

Nâng cao chất lượng trong việc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất được kiểm soát chặt chẽ về nhu cầu sử dụng đất, quy mô diện tích, tiến độ thực hiện dự án, tránh giao đất vượt nhu cầu, gây lãng phí nguồn lực đất đai.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai; công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch sử dụng đất, tình trạng pháp lý thửa đất để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, giám sát, góp phần phòng ngừa lãng phí trong quản lý, sử dụng đất.

Tổng hợp, công bố kết quả kiểm kê tài nguyên nước năm 2026 báo cáo cấp có thẩm quyền. Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản theo quy định.

Đẩy mạnh công khai, minh bạch việc sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để đảm bảo khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường. Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, bảo vệ nguồn nước bảo đảm tính bền vững, thực hiện giảm mức tổn thất điện, xử lý triệt để các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên.

Thực hiện rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Rà soát công tác đền bù, bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh để đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác vệ sinh môi trường, công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác, thu phí thu gom, vận chuyển, xử lý rác, có hình thức tuyên truyền để người dân phân loại rác thải ngay từ đầu nguồn, nhằm nâng cao ý thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường, thu hút mạnh nguồn vốn trong xã hội để giảm bớt một phần chi từ ngân sách.

d) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

Thực hiện tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa các nguồn lực về vốn, đất đai...

của doanh nghiệp nhà nước, thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; thực hiện tiết kiệm chi phí quản lý. Tăng cường minh bạch báo cáo tài chính, thông tin tài chính, kinh doanh, điều hành của doanh nghiệp nhà nước; tăng cường trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Ban điều hành và giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước.

Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút doanh nghiệp, dự án đầu tư vào địa bàn. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; duy trì và cải thiện chỉ số PCI.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

Tiếp tục sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 về sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước. Tăng cường phân cấp hợp lý giữa các cấp, gắn với quyền hạn và trách nhiệm.

Cắt giảm đầu mối trung gian không cần thiết, sắp xếp tổ chức theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực. Rà soát, đánh giá lại việc giao, quản lý biên chế. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, xác định rõ trách nhiệm giữa các cấp chính quyền, giữa người quản lý và người lao động; phát huy tính chủ động, sáng tạo, nâng cao khả năng tự chủ, tự cường của các địa phương.

Tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Tích cực khai thác giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức.

Tập trung chỉ đạo việc tổ chức tiếp nhận, tuyển dụng công chức cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đảm bảo cơ cấu vị trí việc làm, số lượng biên chế trên cơ sở đã tính lộ trình tinh giản biên chế đến hết năm 2026. Thực hiện đảm bảo chặt chẽ các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong xử lý công việc; Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ, nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng, đảm bảo năng suất, hiệu quả công việc và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, trong đó tập trung kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải

đúng quy định, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực đất đai, xây dựng, thuế,... Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, giải quyết đúng hạn.

Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Không để xảy ra tình trạng chậm trễ, những nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về tiết kiệm, chống lãng phí

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm minh các vụ vi phạm gây lãng phí lớn, dư luận quan tâm trong các lĩnh vực theo quy định của Luật Tiết kiệm, chống lãng phí và pháp luật chuyên ngành theo tinh thần “xử lý một vụ cảnh tỉnh cả vùng, cả lĩnh vực”. Thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2026 đảm bảo quy định. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch kiểm tra cụ thể về TK, CLP trong đó chú trọng:

Xây dựng Kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm như đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản.

Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch tự kiểm tra và kiểm tra tại đơn vị mình và đơn vị trực thuộc.

Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát, Thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý TK, CLP. Quyết liệt trong xử lý kết quả, kiểm tra, giám sát đề thu hồi tối đa cho Nhà nước về tiền, tài sản vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, chỉ đạo xây dựng Chương trình tiết kiệm chống lãng phí năm 2026 chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã được ban hành; đồng thời gửi về Phòng Kinh tế để theo dõi, báo cáo theo quy định. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã nếu để tình trạng lãng phí xảy ra tại cơ quan, đơn vị mình quản lý.

Trong Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của mỗi cơ quan, đơn vị, cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách, có giải pháp thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, thực hiện các nội dung:

Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP và việc thực hiện Chương trình TK, CLP trong phạm vi quản lý.

Tăng cường phối hợp với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong TK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả TK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả TK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả Chương trình này.

Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện Chương trình về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế) cụ thể như sau:

+ Báo cáo 6 tháng: Hoàn thành trước ngày 31/5/ 2026.

+ Báo cáo năm: Hoàn thành trước ngày 31/10 /2026.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Nậm Hàng

Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến thông tin về Luật tiết kiệm, chống lãng phí đến người dân, doanh nghiệp.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, khen thưởng việc thực hiện Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 09/02/2023 và Hướng dẫn số 1215/HD-UBND ngày 05/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “*Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*” của các tổ chức, cá nhân và báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân không nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật về TK, CLP. Báo cáo đề xuất việc hoàn thành nhiệm vụ năm 2026 trong việc tổ chức thực hiện Chương trình này.

5. Phòng Kinh tế

Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã việc triển khai thực hiện Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí.

Thực hiện công tác kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình TK, CLP của các cơ quan, đơn vị, địa phương khi có yêu cầu.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân không thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về TK, CLP.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổng hợp và đánh giá kết quả TK, CLP báo cáo Hội đồng nhân dân xã, Sở Tài chính theo quy định./.